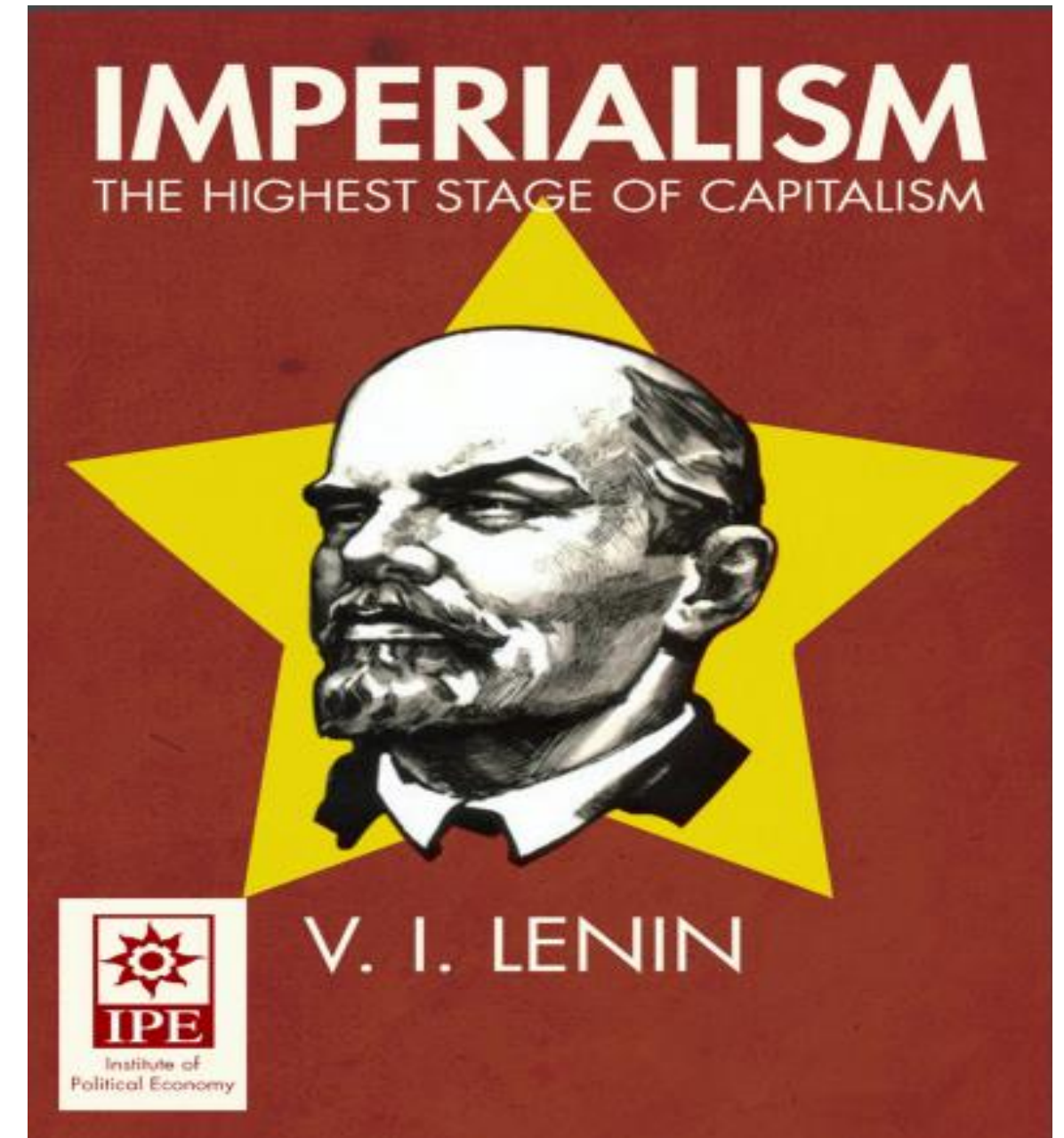
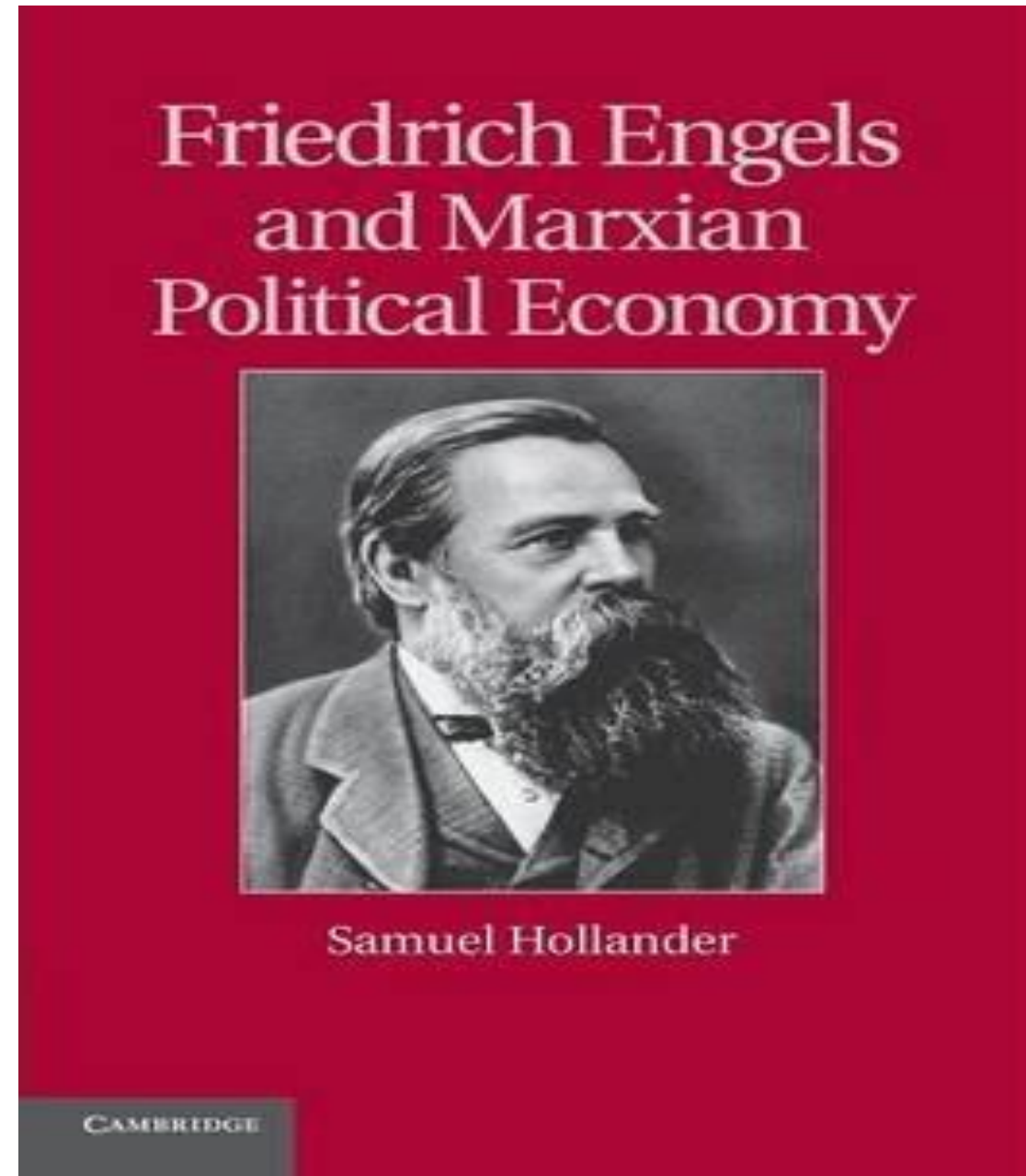
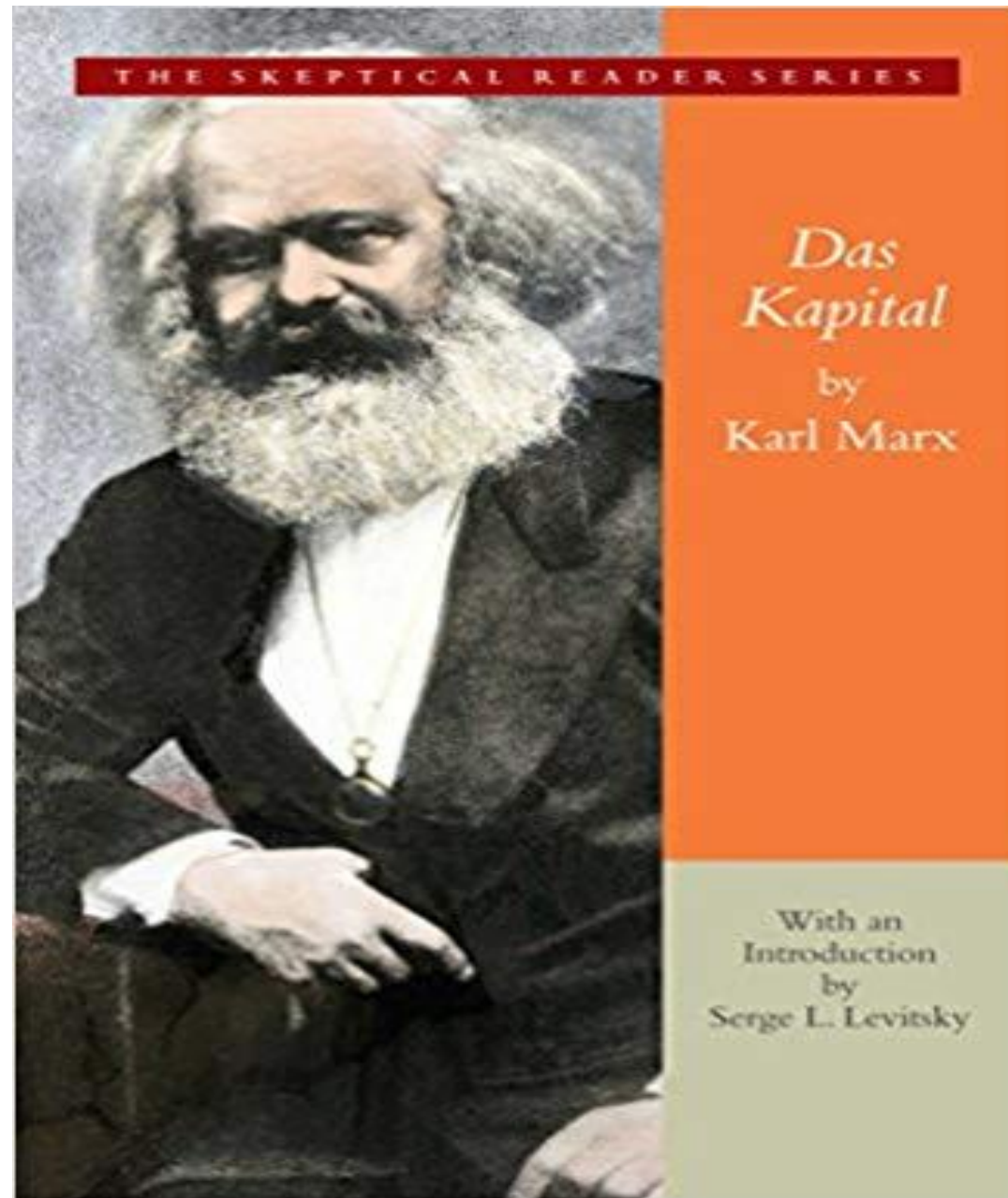


BANKING UNIVERSITY HCM CITY



CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC - SCIENTIFIC SOCIALISM

CHƯƠNG 7. VẤN ĐỀ GIA ĐÌNH TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

BỘ MÔN KHOA HỌC MÁC - LÊNIN

NỘI DUNG CHƯƠNG 7

**1. KHÁI NIỆM, VỊ TRÍ VÀ CHỨC NĂNG
CỦA GIA ĐÌNH**

**2. NHỮNG CƠ SỞ XÂY DỰNG GIA ĐÌNH
TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ
NGHĨA XÃ HỘI**

**3. XÂY DỰNG GIA ĐÌNH Ở VIỆT NAM
TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ
NGHĨA XÃ HỘI**

KHÁI NIỆM, VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG CỦA GIA ĐÌNH

- 1.1. { • Khái niệm và các hình thức GĐ
- 1.2. { • Vị trí (MQH) giữa GĐ và XH
- 1.3. { • Chức năng cơ bản của gia đình

KHÁI NIỆM GIA ĐÌNH

C.Mác:

“... hàng ngày tái tạo ra đời sống của bản thân mình, con người bắt đầu tạo ra những người khác, sinh sôi, nảy nở - đó là quan hệ giữa chồng và vợ, cha mẹ và con cái, đó là *gia đình*”

(C.Mác và Ph.Ăngghen, tập 3, H.1995, tr.41)

CÁC MỐI QUAN HỆ TRONG GIA ĐÌNH

- ❑ Quan hệ hôn nhân – QH chiều ngang (vợ và chồng): cơ sở pháp lý, có thể thay đổi
QH HÔN NHÂN → QH HUYẾT THỐNG
- ❑ Quan hệ huyết thống – QH chiều dọc (cha, mẹ - con cái...): cơ sở tự nhiên, không thể thay đổi
- ❑ Quan hệ nuôi dưỡng (cha mẹ nuôi - con nuôi)

CÁC HÌNH THỨC GIA ĐÌNH TRONG LỊCH SỬ

- ❑ Gia đình tập thể: quần hôn nhiều thế hệ
- ❑ Gia đình huyết tộc: quần hôn theo thế hệ
- ❑ Gia đình panaluan (bạn thân): quần hôn loại trừ anh chị ruột từ phía mẹ
- ❑ Gia đình cặp đôi: quần hôn có vợ chính, chồng chính
 - Đặc điểm nổi bật của hình thức gia đình này là mẫu quyền, dựa trên cơ sở kinh tế tập thể - kinh tế gia đình cộng sản, chưa có áp bức và bất bình đẳng XH
- ❑ Gia đình cá thể (một vợ, một chồng): chế độ tính dòng dõi theo mẫu quyền và quyền thừa kế mẹ đã bị xóa bỏ, dòng dõi tính theo đẳng cha và quyền kế thừa cha được xác lập, gắn liền với sự thống trị của người đàn ông trong gia đình, sự bất bình đẳng giữa nam và nữ trong xã hội

VỊ TRÍ CỦA GIA ĐÌNH TRONG XÃ HỘI

GIA ĐÌNH
LÀ TẾ BÀO
CỦA XÃ HỘI

GIA ĐÌNH
LÀ TỔ ẤM,
MANG LẠI
CÁC GIÁ
TRỊ HẠNH
PHÚC, SỰ
HÀI HÒA
TRONG ĐỜI
SỐNG CỦA
MỖI CÁ
NHÂN

GIA ĐÌNH
LÀ CẦU
NỐI GIỮA
CÁ NHÂN
VỚI XÃ HỘI

CHỨC NĂNG CƠ BẢN CỦA GIA ĐÌNH

1. Chức năng sinh đẻ (tái sản xuất con người)
2. Chức năng nuôi dưỡng, giáo dục
3. Chức năng kinh tế, tổ chức tiêu dùng
4. Chức năng thỏa mãn nhu cầu tâm sinh lý, duy trì tình cảm gia đình

NỘI DUNG CHƯƠNG 7

**1. KHÁI NIỆM, VỊ TRÍ VÀ CHỨC NĂNG
CỦA GIA ĐÌNH**

**2. NHỮNG CƠ SỞ XÂY DỰNG GIA ĐÌNH
TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ
NGHĨA XÃ HỘI**

**3. XÂY DỰNG GIA ĐÌNH Ở VIỆT NAM
TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ
NGHĨA XÃ HỘI**

CƠ SỞ XÂY DỰNG GIA ĐÌNH TRONG TKQĐ

**2.1
CƠ SỞ
KINH TẾ -
XÃ HỘI**

**2.2
CƠ SỞ
CHÍNH TRỊ
-XÃ HỘI**

**2.3
CƠ SỞ
VĂN HÓA**

**2.4
CHẾ ĐỘ
HÔN
NHÂN
TIẾN BỘ**

CƠ SỞ CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI

- ✓ Thiết lập chính quyền của giai cấp công nhân và nhân dân lao động
- ✓ Đảm bảo sự bình đẳng giới, chính sách dân số, việc làm, y tế, bảo hiểm xã hội



CƠ SỞ KINH TẾ - XÃ HỘI

- ✓ Sự phát triển của lực lượng sản xuất và tương ứng với trình độ của lực lượng sản xuất là quan hệ sản xuất mới, mà cốt lõi là chế độ sở hữu xã hội về tư liệu sản xuất
- ✓ Mở được con đường giải phóng hoàn toàn và thật sự cho phụ nữ, thủ tiêu được “chế độ nô lệ gia đình” nhờ có việc thay thế nền kinh tế gia đình cá thể bằng nền kinh tế xã hội hóa quy mô lớn



CƠ SỞ VĂN HÓA

- ✓ Những giá trị văn hóa của gia đình truyền thống.
- ✓ Những giá trị văn hóa mới được xây dựng trên nền tảng hệ tư tưởng chính trị của giai cấp công nhân
- ✓ Sự phát triển hệ thống giáo dục, đào tạo, khoa học công nghệ



CƠ SỞ CHẾ ĐỘ HÔN NHÂN TIẾN BỘ

- ✓ Hôn nhân tự nguyện (xuất phát từ tình yêu giữa nam và nữ).
- ✓ Hôn nhân một vợ, một chồng, vợ chồng bình đẳng
- ✓ Hôn nhân được đảm bảo về mặt pháp lý



NỘI DUNG CHƯƠNG 7

**1. KHÁI NIỆM, VỊ TRÍ VÀ CHỨC NĂNG
CỦA GIA ĐÌNH**

**2. NHỮNG CƠ SỞ XÂY DỰNG GIA ĐÌNH
TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ
NGHĨA XÃ HỘI**

**3. XÂY DỰNG GIA ĐÌNH Ở VIỆT NAM
TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ
NGHĨA XÃ HỘI**

XÂY DỰNG GIA ĐÌNH VN TRONG TK QUÁ ĐỘ

SỰ BIẾN
ĐỔI CỦA
GIA ĐÌNH
VIỆT NAM
TRONG
TKQĐ LÊN
CNXH

PHƯƠNG
HƯỚNG CƠ
BẢN XÂY
DỰNG VÀ
PHÁT TRIỂN
GIA ĐÌNH VIỆT
NAM TRONG
TKQĐ LÊN
CNXH

SỰ BIẾN ĐỔI CỦA GIA ĐÌNH VN TRONG TKQĐ

BIẾN ĐỔI VỀ
QUY MÔ,
KẾT CẤU
CỦA GIA
ĐÌNH

BIẾN ĐỔI
VỀ THỰC
HIỆN
CÁC CHỨC
NĂNG CỦA
GIA ĐÌNH

BIẾN ĐỔI VỀ
QUAN HỆ
TRONG
GIA ĐÌNH

SỰ BIẾN ĐỔI CỦA GIA ĐÌNH VN TRONG TKQĐ

BIẾN ĐỔI VỀ
QUY MÔ,
KẾT CẤU
CỦA GIA
ĐÌNH

→ Thu nhỏ

SỰ BIẾN ĐỔI CỦA GIA ĐÌNH VN TRONG TKQĐ

BIẾN ĐỔI
VỀ THỰC
HIỆN
CÁC CHỨC
NĂNG CỦA
GIA ĐÌNH

Tái sản xuất ra con người:
Chủ động

Kinh tế và tổ chức tiêu dùng:
Sản xuất hàng hóa

Giáo dục: *đầu tư tài chính cho
giáo dục con cái tăng lên*

Thỏa mãn nhu cầu tâm, sinh
lý, duy trì tình cảm gia đình:
*yếu tố quyết định sự bền vững
của gia đình*

SỰ BIẾN ĐỔI CỦA GIA ĐÌNH VN TRONG TKQĐ

BIẾN ĐỔI VỀ
QUAN HỆ
TRONG
GIA ĐÌNH

Quan hệ hôn
nhân, quan hệ
vợ chồng

Quan hệ giữa
các thế hệ

Một số giá
trị, chuẩn
mức gia
đình thay
đổi

PHƯƠNG HƯỚNG XÂY DỰNG GIA ĐÌNH VN

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao nhận thức của xã hội về xây dựng và phát triển gia đình Việt Nam
2. Kế thừa những giá trị của gia đình truyền thống đồng thời tiếp thu những tiến bộ của nhân loại về gia đình trong xây dựng gia đình Việt Nam hiện nay
3. Tiếp tục phát triển và nâng cao chất lượng phong trào xây dựng gia đình văn hóa
4. Xã hội hóa việc xây dựng và phát triển gia đình Việt Nam